

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 754/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đông Anh, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 738/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc xin ly hôn giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

**2. Bị đơn:** Anh **Nguyễn Khắc M**, sinh năm 1990.

HKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/12/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Khắc M.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Con chung: Chị H và anh M có 02 con chung là Nguyễn Khắc B, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2011 và Nguyễn Kim N, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2016. Khi ly hôn, giao cháu N cho chị H nuôi dưỡng, giao cháu B cho anh M nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H, anh M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung vợ chồng: Chị H và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền dự phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 01/12/2020 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0008568. Trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã Võng La;
- ĐKKH số 57 quyền số: 01.2010 ngày 5/10/2010;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Khánh**